TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án sô: 09/2020/HNGĐ-ST
Ngày 08/9/2020
"Về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Hoan
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Phạm Thị Ngọc Dung
2. Ông Nguyễn Dư Chánh

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim Hưng – Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng: Bà Nguyễn Thị Lan Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 08/9/2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án ly hôn thụ lý số 77/2020/TLST- HNGĐ ngày 01/7/2020 về việc tranh chấp "Ly hôn, nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXX-ST ngày 24/8/2020.

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Phương Q
Địa chỉ: Thôn 3, thị trấn D, huyện H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.
Bị đơn: Anh Trần Văn D
Địa chỉ: Thôn 3, thị trấn D, huyện Hải L, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 26/6/2020 và các biên bản hòa giải ngày 29/7/2020, 18/8/2020, tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Phạm Thị Phương Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Văn D kết hôn tự nguyện năm 2017, có đăng ký tại UBND xã Q, huyện C, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Sau khi kết hôn thì thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh D hay rượu bia dẫn đến say xỉn, gần đây còn đánh bài bạc, khi chị khuyên răn thì đánh chị. Hai vợ chồng không sống chung với nhau từ tháng 7/2020 đến nay. Chị Q thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Trần Văn D.

Về con chung: Có một con chung là cháu Trần Thị Phương V, sinh ngày 23/9/2017. Chị Q có nguyện vọng xin được nuôi con và không yêu cầu anh Trần Văn D phải cấp dưỡng nuôi cháu Vy.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các biên bản hòa giải ngày 29/7/2020, 18/8/2020 và phiên tòa hôm nay, anh Trần Văn D xin được đoàn tụ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 28, 35, 39, 97, 177, 195, 196, 203, 208, 220, 233 của Bộ luật tố tụng dân sự, cụ thể: Xác định đúng quan hệ tranh chấp và tư cách pháp lý của người tham gia tố tụng, thực hiện việc tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo các phiên hòa giải, thông báo đưa vụ án ra xét xử, triệu tập đương sự đến phiên tòa, tiến hành xác minh tại địa phương về tình trạng hôn nhân của các đương sự; tuân thủ quy định của pháp luật về thời hạn thụ lý vụ án, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn hoãn phiên tòa và thực hiện việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát trước khi tham gia phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn chị Phạm Thị Phương Q và bị đơn anh Trần Văn D đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên tòa hôm nay anh D xin đoàn tụ nhưng chị Q kiên quyết xin ly hôn, xét thấy mục đích hôn nhân không đạt, Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận đơn khởi kiện, cho chị Phạm Thị Phương Q được ly hôn với anh Trần Văn D; về con chung: Giao cháu Trần Thị Phương V, sinh ngày 23/9/2017 cho chị Phạm Thị Phương Q chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Trần Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị Phương Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Sau khi xem xét yêu cầu của nguyên đơn, Tòa án xác định đây là vụ án "Ly hôn,

tranh chấp nuôi con"; Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu giải quyết của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ, đúng trình tự thủ tục tố tụng cho nguyên đơn chị Phạm Thị Phương Q và bị đơn anh Trần Văn D. Chị Phạm Thị Phương Q và anh Trần Văn D đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Phương Q và anh Trần Văn D kết hôn tự nguyện, hợp pháp vào năm 2017 tại UBND xã Q, huyện C, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Anh D thừa nhận bản thân có rượu chè do tính chất công việc, có một lần đánh chị Q. Tại biên bản xác minh ngày 08/7/2020, Hội liên hiệp phụ nữ thị trấn D cung cấp: Chị Q và anh D sau khi kết hôn một thời gian thì có xảy ra mâu thuẫn, sống không hạnh phúc. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình Tòa án tiến hành hoà giải và tại phiên tòa hôm nay, anh Trần Văn D xin được đoàn tụ nhưng chị Q vẫn cương quyết xin ly hôn vì không còn tình cảm với anh D nữa.

Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân giữa chị Phạm Thị Phương Q và anh Trần Văn D không đạt, cuộc sống chung không thể kéo dài, nên yêu cầu chị Phạm Thị Phương Q là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[4]. Về con chung: Có một con chung là cháu Trần Thị Phương V, sinh ngày 23/9/2017. Chị Q có nguyện vọng xin được nuôi cháu V và không yêu cầu anh Dcấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay cháu Trần Thị Phương V đang sống với chị Q, cháu V chưa đủ 03 tuổi, chị Q đang làm việc cho Vinaphone, công việc và thu nhập ổn định từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng mỗi tháng. Chị Q có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V và không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con là có cơ sở, cần chấp nhận.

[5]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6]. Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án: Buộc chị Phạm Thị Phương Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ.

[8]. Chị Phạm Thị Phương Q và anh Trần Văn D có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật, theo quy định tại Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ Điều 35; Điều 147; Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Phương Q được ly hôn anh Trần Văn D.

- Về con chung: Giao cháu Trần Thị Phương V, sinh ngày 23/9/2017 cho chị Phạm Thị Phương Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Phương Q phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Q đã nộp tại biên lai số 0002196 ngày 01/7/2020 của cơ quan chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Chị Q đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn chị Phạm Thị Phương Q và bị đơn anh Trần Văn D có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Q.Trị;*
- *VKS Hải Lăng;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *THA DS Hải Lăng;*
- *UBND xã Quảng Thành;*
- *Lưu hồ sơ, tập án.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Hoan

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Q.Trị;*
- *VKS Hải Lăng;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *THA DS Hải Lăng;*
- *UBND xã Quảng Thành;*
- *Lưu hồ sơ, tập án.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Tuyết – Phan Thị Huệ